

Các chính sách và hành động thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0”

Hội thảo:

Hiện thực hóa cam kết của Chính phủ về phát thải ròng bằng “0”: Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp

Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Bộ KHĐT tổ chức ngày 11/10/2022

Người trình bày: Phạm Văn Tấn, Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT
pvtan11@gmail.com

Nội dung trình bày

- Bối cảnh quốc gia dự báo đến 2050 và những cam kết chủ yếu của Việt Nam tại Hội nghị COP26
- Một số chính sách, quy định mới nhằm thực hiện Cam kết của Việt Nam tại COP26
- Lộ trình giảm phát thải đến 2030 và 2050
- Một số vấn đề đặt ra
- Một số khuyến nghị với doanh nghiệp

Bối cảnh quốc gia và một số chỉ tiêu KT-XH ước tính đến 2050

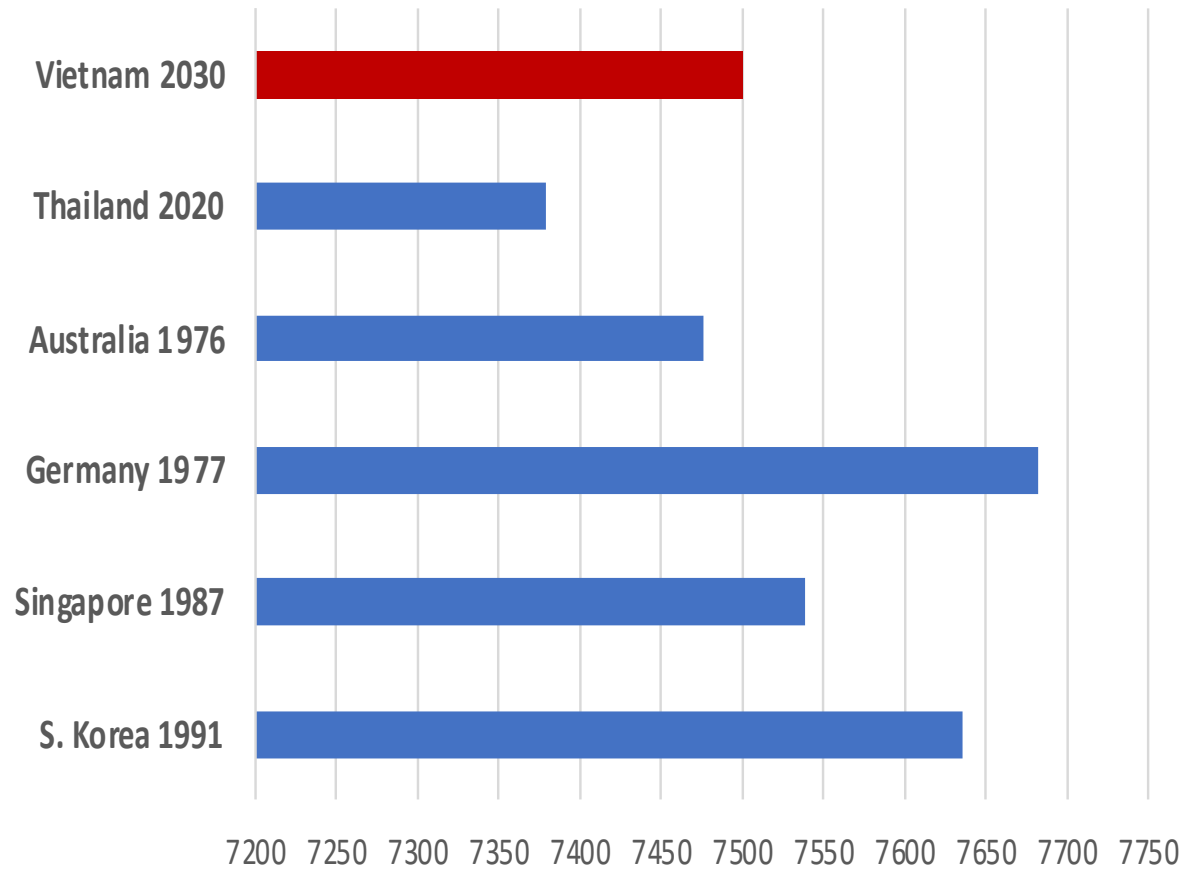
1. Từ năm 2011, **nhều Luật, Chiến lược, chính sách về BĐKH** đã được ban hành, các chương trình hành động quốc gia, cấp ngành, địa phương cũng từng bước được xây dựng và triển khai thực hiện
2. **Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII** đã xác định mục tiêu: đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao

Chỉ tiêu	2020	2025	2030	2035	2040	2045	2050
1. Dân số (triệu người)	97,58	101,520	105,180	108,420	111,320	113,610	115,330
2. Quy mô GDP (tỷ USD)	343,6	507,6	788,850	1.212,4	1.745,8	2.452,6	3.411,5
3. GDP/người (USD)	3.521	5.000	7.500	11.182	15.683	21.588	29.581
4. Cơ cấu kinh tế (%)							
- <i>Nông lâm ngư nghiệp</i>	14,85	12,86	11,42	10,35	9,53	9,08	8,52
- <i>Công nghiệp & xây dựng</i>	33,72	35,44	36,73	37,70	38,46	40,10	40,69
- <i>Dịch vụ</i>	41,63	42,29	43,00	43,69	44,40	43,76	44,51
- <i>Thuế sản phẩm</i>	9,80	9,40	8,85	8,26	7,60	7,05	6,28

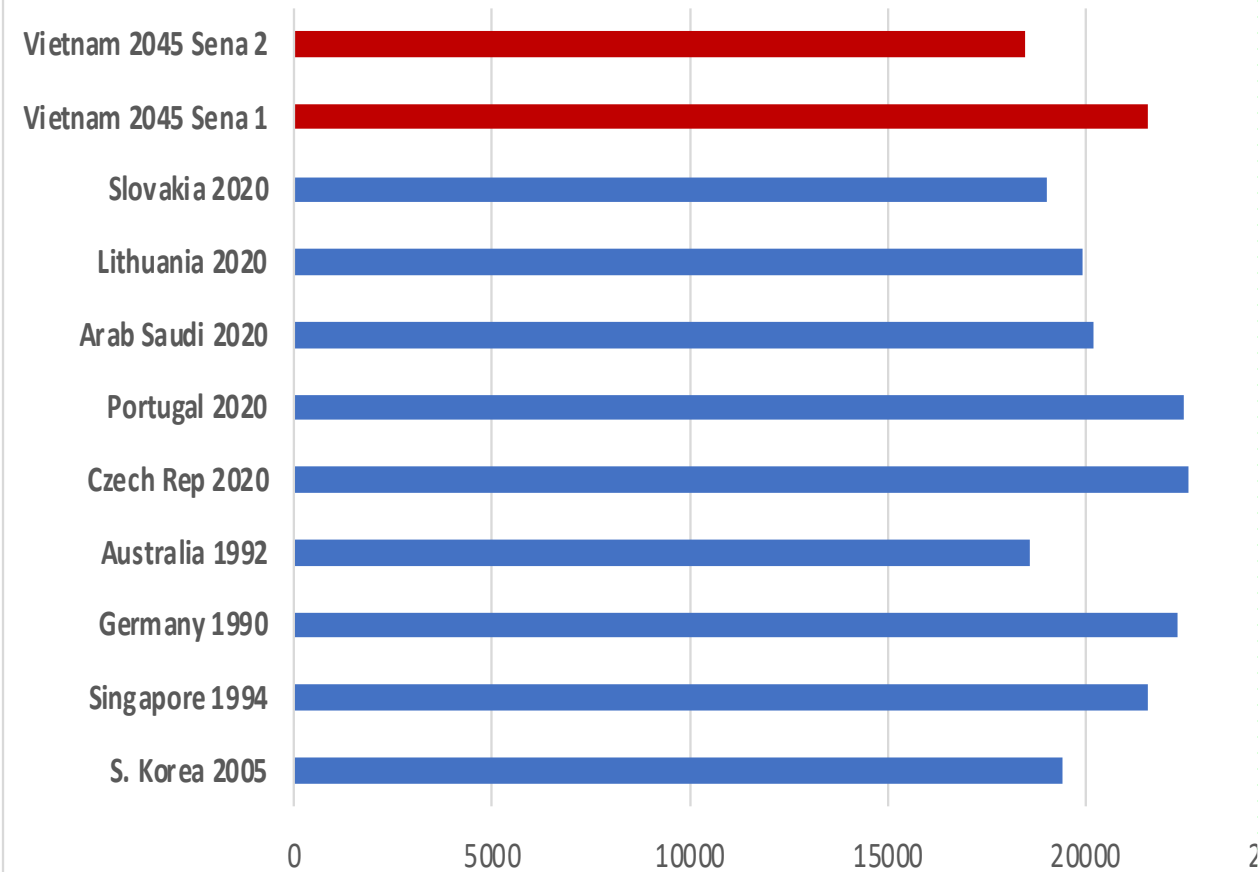
Nguồn: Báo cáo kỹ thuật xây dựng Chiến lược quốc gia BĐKH giai đoạn đến 2050, trong đó số liệu năm 2020 được lấy từ Niên giám Thống kê 2020; số liệu dân số giai đoạn 2025-2050 được tính từ Dự báo Dân số Việt Nam giai đoạn 2019-2049 của Tổng cục Thống kê (2020); số liệu GDP/người được tính dựa trên kịch bản tăng trưởng trung bình trong Đề án Quy hoạch Phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045; số liệu quy mô GDP do nhóm nghiên cứu dự báo; số liệu cơ cấu kinh tế do nhóm nghiên cứu dự báo dựa trên kịch bản tăng trưởng trung bình của các ngành kinh tế trong giai đoạn 2021-2050 trong Đề án Quy hoạch Phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045.

GDP bình quân đầu người so với một số quốc gia

GDP/capita



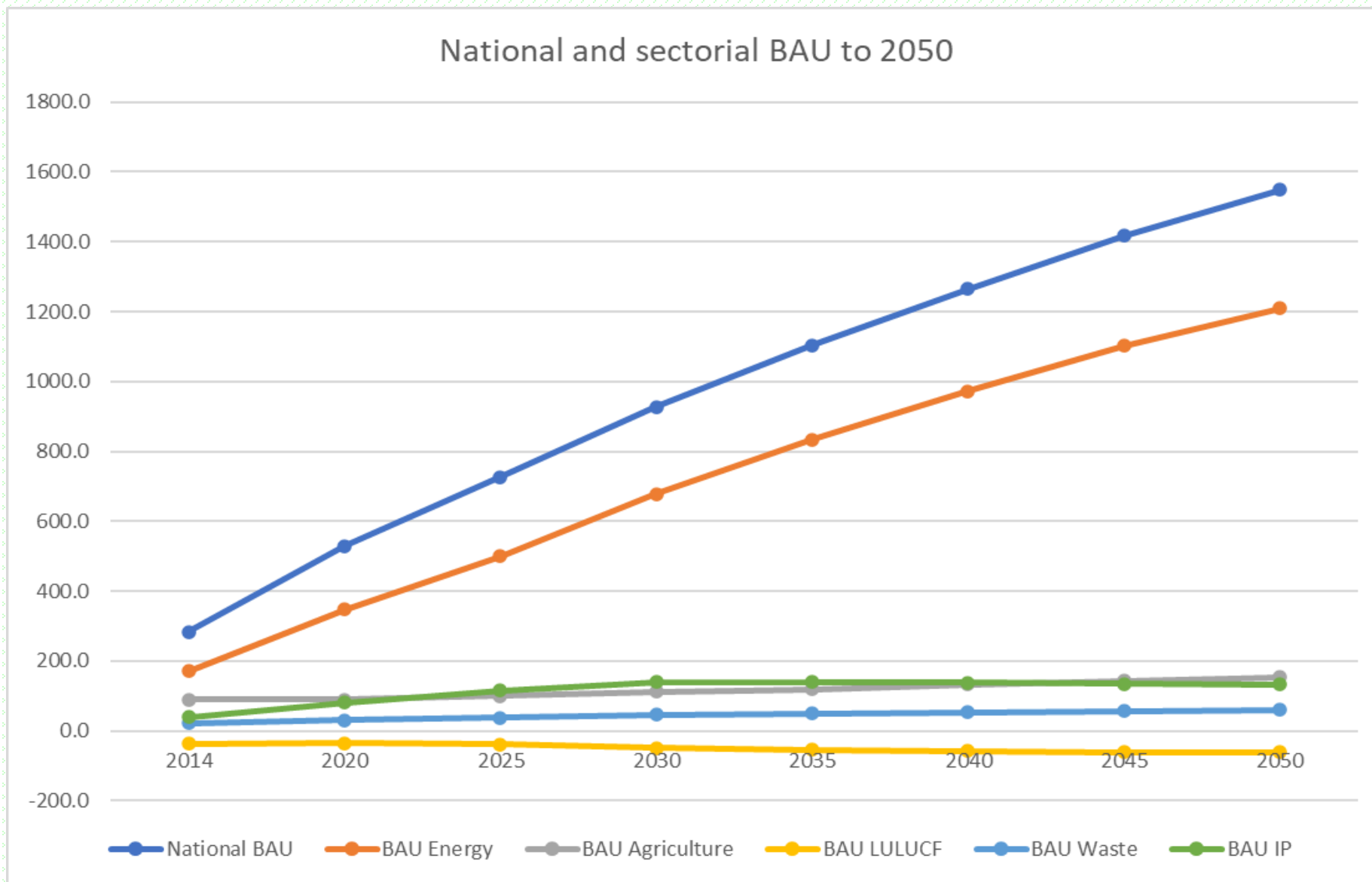
GDP/capita



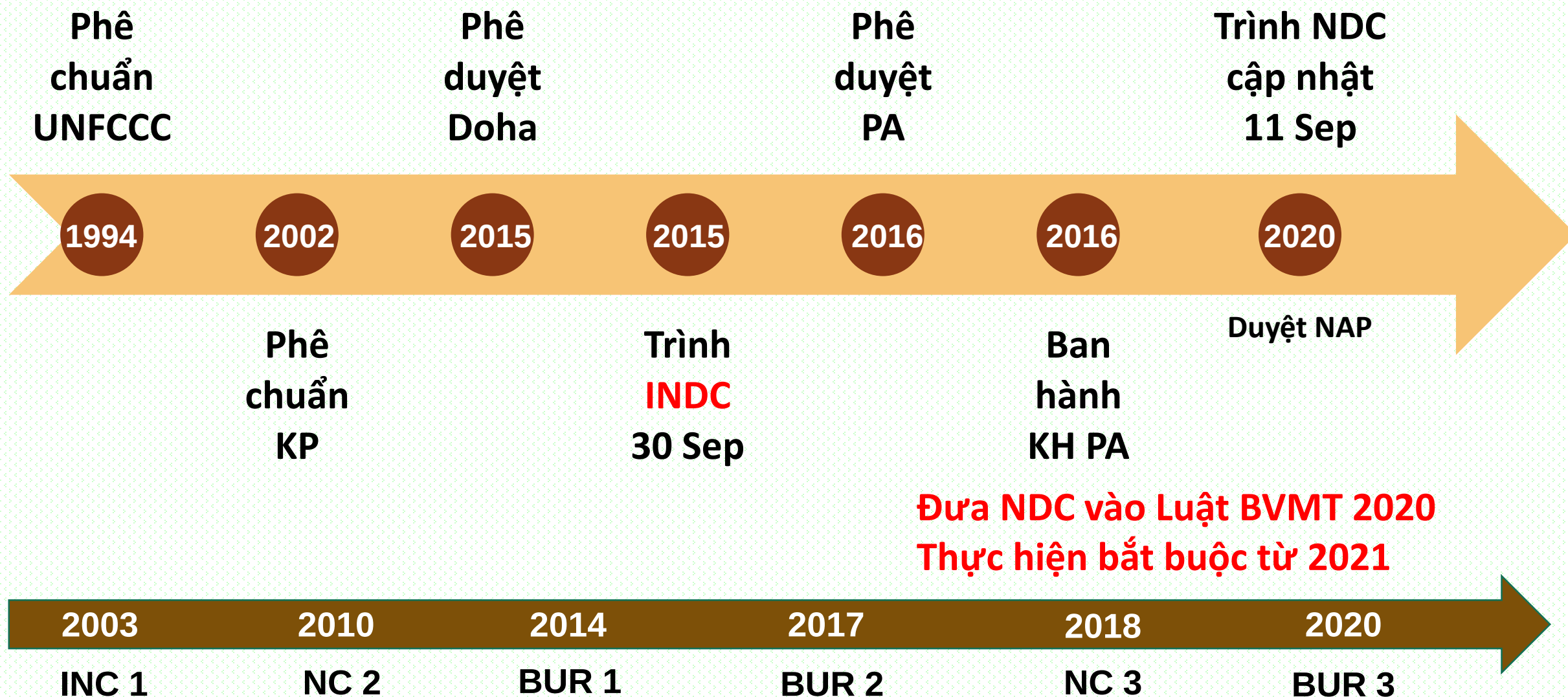
Source: <https://www.statista.com>; <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.CD>

Vietnam's emissions according to BAU

Source: Vietnam climate change strategy technical report, Jul 2022



Sự tham gia của Việt Nam



Các cam kết chủ yếu của Việt Nam tại COP26

- Đưa phát thải ròng về “0” vào 2050
- Không xây mới điện than từ 2030 và loại bỏ dần điện than từ 2040
- Tuyên bố về rừng và sử dụng đất
- Tham gia Liên minh thích ứng toàn cầu
- Giảm 30% khi thải mê-tan vào 2030 so với mức năm 2020



Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26

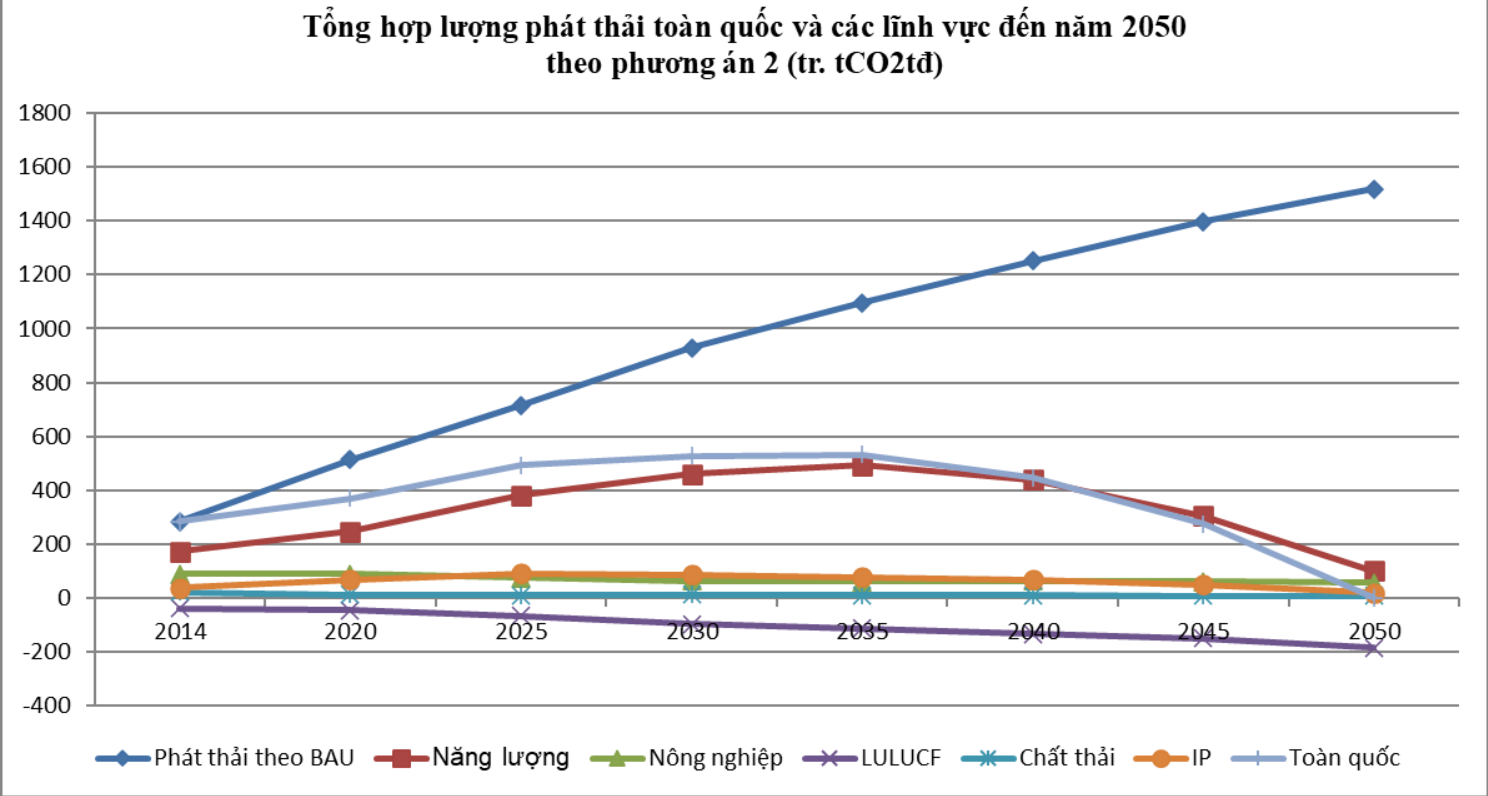
- Thủ tướng CP là Trưởng ban, Phó Thủ tướng CP là Phó trưởng ban, thành viên gồm Bộ trưởng, Lãnh đạo của 18 Bộ, ngành, cơ quan liên quan
- Đã họp 3 lần và thông qua nhiều quyết định quan trọng

Một số chính sách mới sau COP26

Tên văn bản	Hiệu lực	Nội dung liên quan đến BĐKH chủ yếu
Luật Bảo vệ môi trường	01/01/2022	Quy định trách nhiệm của mọi tổ chức, cá nhân trong thực hiện thích ứng BĐKH, giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm thực hiện Đóng góp do QG tự quyết định (NDC)
Nghị định 06/2022/NĐ-CP	07/01/2022	Quy định chi tiết việc giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-dôn và phát triển thị trường cac-bon
Quyết định 01/2022/QĐ-TTg	18/01/2022	Danh mục các lĩnh vực, cơ sở có mức phát thải hàng năm từ 3000 tấn CO2 trở lên phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính. Danh mục sẽ được cập nhật 2 năm 1 lần
Quyết định 896/QĐ-TTg	26/7/2022	Chiến lược quốc gia về BĐKH giai đoạn đến năm 2050, đưa ra định hướng chiến lược, biện pháp, lộ trình thực hiện đưa phát thải ròng về “0” vào năm 2050
Quyết 942/QĐ-TTg	05/8/2022	Giảm 30% phát thải khí mê-tan vào năm 2030 so với năm 2020.

CLQG BĐKH 2050

- 87 biện pháp giảm phát thải kèm chi phí nên thuận lợi cho việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện và theo dõi giám sát
- Tỷ trọng các nguồn năng lượng phát điện được tham chiếu và điều chỉnh theo QHĐ8
- Tỷ trọng điện than còn cao nên phải áp dụng công nghệ còn sơ khai, chi phí lớn như CCS, hydrogen



	2014	2020	2025	2030	2035	2040	2045	2050	Chi phí 2021-2050 (tr USD)
Phát thải theo BAU	284,0	513,3	716,5	928,0	1.096,0	1.252,5	1.396,7	1.519,3	
Lĩnh vực Năng lượng	171,6	247,0	380,7	461,1	493,4	438,8	305,0	101,0	277.590,9
Lĩnh vực Nông nghiệp	89,8	88,3	75,3	63,9	62,2	63,8	61,5	56,4	36.630,6
Lĩnh vực LULUCF	-37,5	-45,9	-65,6	-95,3	-112,4	-134,0	-149,6	-185,2	8.521,2
Lĩnh vực Chất thải	21,5	13,1	9,8	11,8	10,8	9,8	8,8	7,8	1.581,9
Lĩnh vực IP	38,6	67,3	91,9	86,5	78,1	68,0	50,0	20,0	49.392,5
Phát thải theo Phương án 2	284,0	369,8	492,1	528,0	532,1	446,4	275,7	0,0	373.717,1

Một số vấn đề đặt ra khi thực hiện cam kết COP26

- Việc thực hiện các cam kết tại COP26, đặc biệt là cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào giữa thế kỷ là **xu thế tất yếu, không thể đảo ngược**; việc triển khai thực hiện kịp thời các cam kết này sẽ mang lại lợi ích lớn và lâu dài cho đất nước. Việt Nam **cần tận dụng cơ hội này để thực hiện tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng các-bon thấp**.
- Việc thực hiện những cam kết tại COP26 **có nhiều thuận lợi và thách thức đan xen, trong đó khó khăn, thách thức là chủ yếu**. Do đó, phải thống nhất về nhận thức, thông về tư tưởng, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, xác định trọng tâm trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó. Phải kết hợp hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa **chuyển đổi xanh với chuyển đổi số** và các nhiệm vụ chính trị trọng tâm khác; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nguồn lực trong nước và ngoài nước, nguồn lực nhà nước và tư nhân, truyền tải được tinh thần chuyển đổi xanh tới các bộ, ngành, địa phương và người dân. Đồng thời, phải tận dụng, tranh thủ, phát huy sự quan tâm, ủng hộ của các quốc gia, đối tác, tổ chức tài chính quốc tế trong việc hỗ trợ, đồng hành với Việt Nam thực hiện các cam kết tại COP26.

Nguồn: 30/TB-VPCP ngày 30/01/2022 của VPCP thông báo ý kiến chỉ đạo của TTCP sau cuộc họp lần thứ nhất Ban chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26

Một số vấn đề đặt ra (2)

- Thực hiện giảm phát thải khí nhà kính đòi hỏi phải *chuyển đổi việc khai thác, sử dụng* năng lượng hóa thạch sang năng lượng ít phát thải và tăng hấp thụ khí nhà kính
 - Các quyết định đầu tư mới ==> Quy hoạch điện VIII ?
 - Các nhà máy sử dụng công nghệ cũ: nhà nước mua lại?
 - Làm thế nào bảo đảm thực hiện đúng cam kết với doanh nghiệp?
 - Vấn đề nông dân trồng lúa?
 - Vấn đề chăn nuôi?
 - Nguồn lực ở đâu?
- ➔ *Riêng chuyển đổi công nghệ: Cần đầu tư thêm ít nhất 400 tỷ USD từ nay đến 2050 (theo giá 2020) ➔ Tác động đến mục tiêu khác*

LANDSCAPE OF CLIMATE FINANCE IN 2019/2020

Global climate finance flows along their life cycle in 2019 and 2020. Values are average of two years' data, in USD billions.

632 BN USD
ANNUAL
AVERAGE



CLIMATE
POLICY
INITIATIVE

SOURCES AND INTERMEDIARIES

Which type of organizations are sources or intermediaries of capital for climate finance?

INSTRUMENTS

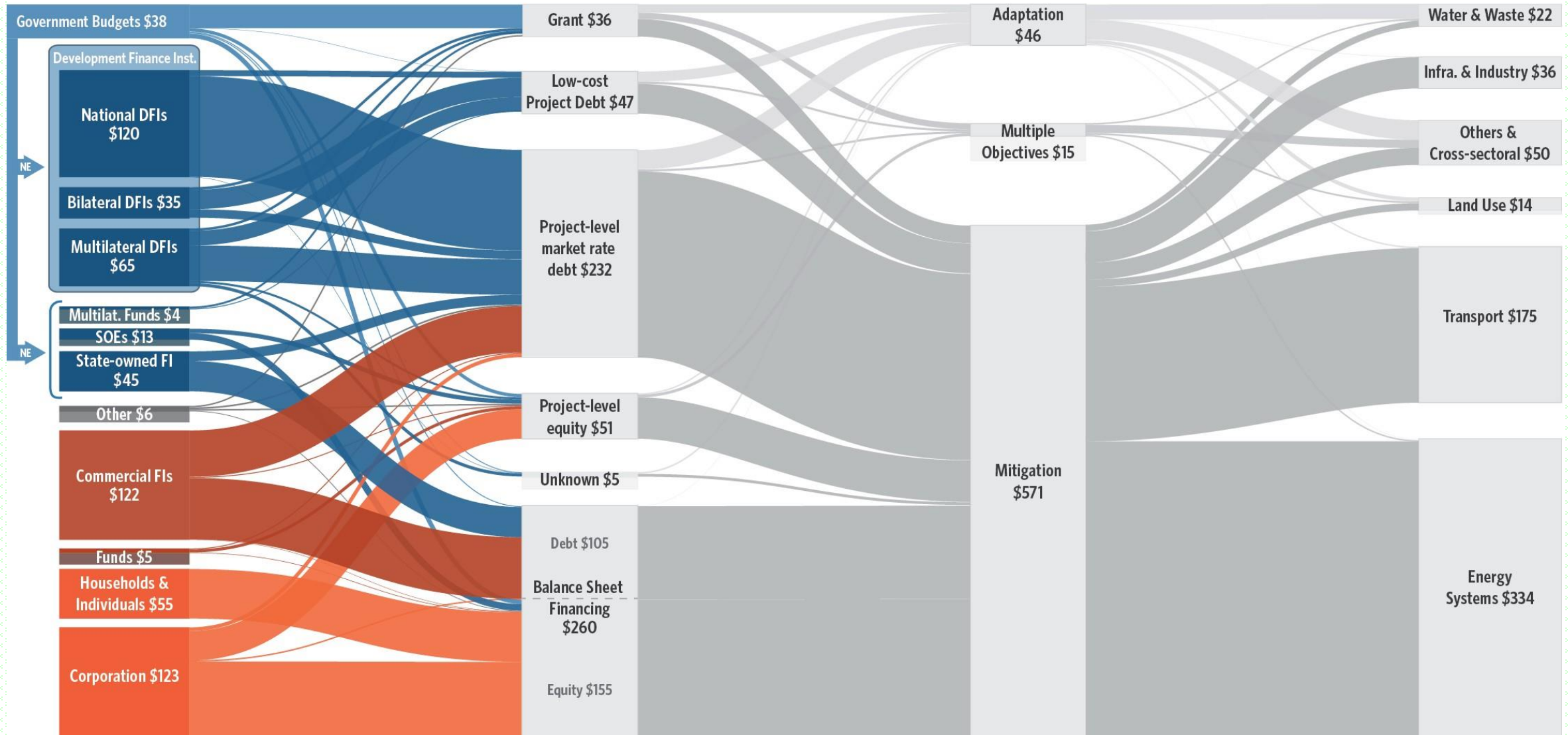
What mix of financial instruments are used?

USES

What types of activities are financed?

SECTORS

What is the finance used for?



KEY

PUBLIC
MONEY

PRIVATE
MONEY

PUBLIC FINANCIAL
INTERMEDIARIES

PRIVATE FINANCIAL
INTERMEDIARIES

NE
NOT ESTIMATED

Một số vấn đề đặt ra (3)

- Các vấn đề xã hội liên quan đến việc chuyển đổi là rất lớn. Thế giới đã đưa ra đòi hỏi *“Chuyển đổi công bằng - Just transition”* đối với quá trình này
- Chuyển đổi công bằng nhằm đưa ra và thực hiện *các giải pháp cần thiết để bảo đảm quyền và sinh kế của người lao động* khi nền kinh tế chuyển dần sang sản xuất bền vững nhằm mục tiêu chống BĐKH và bảo vệ đa dạng sinh học
- Mô hình Nam Phi: *“Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng”*. Đây là mô hình mà Vương quốc Anh cùng với Pháp, Đức, Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu ký kết với Nam Phi tại COP26. Theo đó, Nam Phi sẽ được các nước này cam kết hỗ trợ huy động 8,5 tỷ USD cho giai đoạn 3-5 năm tới để thực hiện việc loại bỏ điện than, chuyển sang năng lượng tái tạo theo phương thức công bằng.
- Ngày 22/4/2022 Liên minh châu Âu và Anh đã có thư gửi Thủ tướng Chính phủ mời Việt Nam tham gia đàm phán về Chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP)
- Ngày 06/6/2022 Thủ tướng Chính phủ giao Bộ trưởng TNMT Trần Hồng Hà làm đầu mối đàm phán xây dựng Tuyên bố chính trị về JETP với Anh, EU và các nước G7, hoàn thành trước COP27

Một số vấn đề đặt ra (4)

- Thực hiện cam kết giảm phát thải, loại bỏ điện than sẽ **liên quan trực tiếp** đến lao động hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, lưu thông và sử dụng than, sau sẽ có thể thêm dầu, khí
- Thực hiện cam kết cắt giảm mê-tan sẽ **liên quan trực tiếp** đến lao động hoạt động trong lĩnh vực sản xuất lúa nước; chăn nuôi trâu, bò; xử lý chất thải và khai thác khoáng sản
- Phát triển điện gió, điện mặt trời trên đất liền: tốn nhiều diện tích đất
- Liên quan đến tất cả mọi người: giá năng lượng tái tạo thường cao
- **Liên quan đến hàng hóa xuất khẩu:** khi hàng hóa sử dụng năng lượng “bẩn” hoặc được cho là không bền vững sẽ không xuất được hoặc chịu thuế rất cao từ 1 số thị trường, trước hết là châu Âu, Hoa Kỳ... do đang áp dụng Điều chỉnh biên giới cacbon
- **Các vấn đề trên nếu không được xử lý tốt sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước**

Chuyển đổi năng lượng công bằng *Just Energy Transition*

JUST = Công bằng	ENERGY = Năng lượng	TRANSITION = Chuyển đổi
<i>Làm tốt hơn cho con người và hành tinh</i>	<i>Tiếp tục cung cấp năng lượng</i>	<i>Chuyển đổi mô hình phát triển</i>
• Nghiên cứu chi tiết tác động kinh tế-xã hội đối với công nhân khi nhà máy bị đóng cửa • Sản xuất và tạo việc làm, nâng sức cạnh tranh • Giảm phát thải KNK, nâng cao chất lượng không khí • Định hướng khách hàng •	• Thay thế các nhà máy điện than cũ • Tăng tỉ trọng năng lượng tái tạo • Tăng sử dụng khí tự nhiên • Lưu trữ năng lượng • Củng cố lưới điện • Lưới điện thông minh • Cung điện cho các vùng xa xôi, hẻo lánh • ...	• Chuyển đổi các nhà máy điện than cũ • Mô hình phát triển/kinh doanh tương lai • Kinh doanh xanh • Tạo cơ hội cho đầu tư tư nhân • Tận dụng nguồn lực cho chuyển đổi • Cơ chế Điều chỉnh biên giới carbon CBAM • ...

- Việt Nam: Đã đồng ý với Anh + EU và các nước trong và ngoài G7 xây dựng Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng = JETP
- Thống nhất xây dựng Tuyên bố chính trị về JETP
 - Các nước trong và ngoài G7 sẽ hỗ trợ nguồn lực, công nghệ để VN chuyển đổi
 - Đây là cơ hội nhưng cũng là thách thức lớn đối với VN

Một số khuyến nghị với doanh nghiệp

- Chuyển đổi năng lượng, thực hiện phát thải ròng bằng “0” là lựa chọn mang tính chiến lược của Việt Nam. Chính phủ đã và đang thực hiện các bước đi nhanh và chắc chắn. Điều này tạo ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp và góp phần tăng lợi thế cạnh tranh về mặt dài hạn.
- Các doanh nghiệp cần sẵn sàng, trong đó cần chuẩn bị về con người có đủ năng lực thực hiện kiểm kê khí nhà kính, xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của doanh nghiệp
- Cần tránh hoặc rút nhanh ra khỏi các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh sử dụng nhiều năng lượng, phát thải nhiều khí nhà kính
- Chuẩn bị để tham gia thị trường các bon
- Hợp tác với các cơ quan chính phủ để xây dựng và thực hiện các biện pháp giảm phát thải hoặc xây dựng tiêu chuẩn/hệ số phát thải đối với sản phẩm kinh doanh của mình

Trân trọng cảm ơn!